

**BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN**

Tên doanh nghiệp : Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu Điện.
Mã số doanh nghiệp : 0100686865
Địa chỉ trụ sở chính : Số 61, phố Trần Phú, Phường Điện Biên, quận Ba Đình,
Thành phố Hà Nội.

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 06 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở chính của Công ty - số 61 phố Trần Phú, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu điện (Đại hội).

Thành phần tham dự :

- Cổ đông được mời họp: Công ty đã mời họp 100% cổ đông đã được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam chốt quyền vào ngày 22/01/2021 (số V025/2021 – POT/VSD – ĐK ngày 26/01/2021) sở hữu 19.430.006 cổ phần, chiếm 100% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Cổ đông và đại diện cổ đông được ủy quyền dự họp có mặt là 23 người sở hữu đại diện cho 17.361.654 cổ phần, chiếm 89,35% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế tổ chức đại hội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu Điện đủ điều kiện tiến hành, tất cả các cổ đông tham dự Đại hội đều đủ tư cách.

Tiếp theo Ban Tổ chức giới thiệu và biểu quyết:

1. Đoàn Chủ tịch gồm:

- a) Ông Trần Hải Vân – Chủ tịch HĐQT : Chủ tịch đoàn (Chủ tọa cuộc họp)
- b) Ông Nguyễn Tiến Hùng – Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc công ty : Thành viên
- c) Ông Lê Huy Đồng – Thành viên HĐQT : Thành viên

2. Ban thư ký gồm:

- a) Bà Nguyễn Thị Minh – Thư ký Công ty : Trưởng Ban

b) Ông Phạm Cao Thắng – Trưởng phòng KHĐT-XNK : Thành viên

3. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

a) Bà Trần Thị Hòa – Trưởng Ban kiểm soát : Trưởng Ban

b) Ông Vũ Hoàng Công – Thành viên Ban Kiểm soát : Thành viên

c) Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thành viên Ban kiểm soát : Thành viên

4. Ban kiểm phiếu gồm :

4.1. Các thành viên Ban kiểm phiếu, gồm:

a) Ông Lê Thanh Sơn – Phó Tổng Giám đốc Công ty : Trưởng Ban

b) Bà Võ Thị Minh Huệ – Phó phòng Kế toán Công ty : Thành viên

c) Ông Đinh Vương Anh – Phó TGD công ty PDE : Thành viên

4.2. Tiểu Ban kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu gồm:

a) Ông Nguyễn Như Toàn – Giám đốc Trung tâm R&D : Trưởng tiểu Ban

b) Ông Nguyễn Việt Hải – Phó phòng KHĐT - XNK : Thành viên

c) Ông Nguyễn Việt Anh – Nhân viên Trung tâm R&D : Thành viên

d) Ông Lê Hoàng Phúc – Nhân viên Trung tâm R&D : Thành viên

Tất cả các cổ đông tham dự đã biểu quyết giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu, Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức đề cử.

Các cổ đông tham dự đã biểu quyết giơ tay với tỷ lệ 100% thông qua kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2021 theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty do Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo.

Tiếp theo chương trình, Ông Lê Huy Đồng – Đoàn Chủ tịch báo cáo, đề nghị Đại hội thông qua “Nội dung chương trình họp và Quy chế tổ chức Đại hội”.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua “Nội dung chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội” do Đoàn chủ tịch báo cáo.

Tiếp theo chương trình, Ông Lê Thanh Sơn - Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo Đại hội về Hướng dẫn biểu quyết và Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên độc lập HĐQT. Đại hội thảo luận và thông qua Hướng dẫn biểu quyết và Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên độc lập HĐQT do Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua Hướng dẫn biểu quyết và Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên độc lập HĐQT do Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo.

TIẾN TRÌNH ĐẠI HỘI

NỘI DUNG 1. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020; ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

Chủ tịch HĐQT báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2020; Định hướng hoạt động cho năm 2021 như sau:

I. Báo cáo kết quả chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2020 của HĐQT

1. Nhân sự HĐQT năm 2020

a. Trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 (30/05/2020)

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Trần Hải Vân	Chủ tịch HĐQT
2	Vũ Duy Dự	Thành viên HĐQT
3	Lê Thanh Sơn	Thành viên HĐQT
4	Bà Nguyễn Thị Bích Hồng	Thành viên HĐQT
5	Ông Nguyễn Huyền Sơn	Thành viên HĐQT
6	Ông Nguyễn Tiến Hùng	Thành viên HĐQT
7	Lê Huy Đồng	Thành viên HĐQT

b. Sau ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 (30/05/2020)

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu điện nhiệm kỳ (2020 – 2024) được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vào ngày 30/05/2020 với 06 (sáu) thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Trần Hải Vân	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lương Tuấn Phương	Thành viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Tiến Hùng	Thành viên HĐQT
4	Bà Nguyễn Thị Bích Hồng	Thành viên HĐQT
5	Ông Nguyễn Huyền Sơn	Thành viên HĐQT
6	Ông Lê Huy Đồng	Thành viên HĐQT

2. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2020, HĐQT đã tiến hành 12 cuộc họp trong đó có 04 buổi họp trực tiếp và 08 cuộc họp thông qua lấy ý kiến bằng văn bản. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định để giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của HĐQT. Các cuộc họp trực tiếp đều mời trường BKS tham dự họp. Trước ĐHĐCĐ thường niên 2020 thành phần trong HĐQT bao gồm tất cả các thành viên của Ban Tổng Giám đốc. Sau ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 có một phó Tổng giám đốc không tham gia Hội đồng quản trị do tuổi cao không đủ nhiệm kỳ theo quy định. Cuộc họp HĐQT sau khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 vẫn đầy đủ các thành viên HĐQT, trường BKS và ban Tổng giám đốc tham gia (Gồm Tổng giám đốc và một phó Tổng giám đốc). Bởi vậy các cuộc họp của HĐQT, thảo luận có sự nhất trí cao trong các chiến lược, định hướng, chỉ đạo giữa HĐQT với ban Điều hành. Các buổi họp của các thành viên HĐQT như sau :

STT	Số Nghị quyết/QĐ	Ngày	Nội dung
CÁC CUỘC HỌP HĐQT KHÓA TIỀN NHIỆM (TRƯỚC ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2020)			
1	Số 37/BB-HĐQT	31/01/2020	Thông qua lịch tổ chức, dự kiến nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (Nhiệm kỳ 2020-2025) của Công ty.
2	Số 128/BB-HĐQT	31/03/2020	Thông qua dời ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, dời ngày thanh toán tạm ứng cổ tức do đại dịch COVID – 19 và thực hiện chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/03/2020.
3	Số 179 /BB-HĐQT	11/05/2020	Họp HĐQT quý 2/2020: Thông qua ngày họp, nội dung họp, hình thức ĐHĐCĐTN năm 2020 sau khi hoãn dịch. Sơ kết Hoạt động SXKD Quý 1/2020 và kế hoạch SXKD quý 2/2020.
	Số 194/BB - HĐQT	23/05/2020	Điều chỉnh lỗi đánh máy tại phiên họp HĐQT số 179/BB – HĐQT ngày 11/05/2020.
4	Số 198 /BB-HĐQT	29/05/02020	Thông qua nội dung thỏa đàm nhiệm chức danh kế toán trưởng Công ty của bà Trần Thị Hòa.
CÁC CUỘC HỌP HĐQT KHÓA KẾ NHIỆM (SAU ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2020)			
5	Số 204 /BB-HĐQT	01/06/02020	Họp HĐQT sau ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 để bầu ra Chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc

568
 G TY
 HÂN
 ẾT B
 ĐIỂM
 TP

6	Số 216 /BB - HĐQT	09/06/2020	Họp HĐQT đề thông qua việc bổ nhiệm bà Ma Thị Nghiệm giữ chức danh Kế toán trưởng Công ty.
7	Số 256/BB-HĐQT	06/07/2020	Họp HĐQT đầu quý 3/2020: Sơ kết hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm; Thông qua hạn mức tín dụng tại các ngân hàng.
8	Số 312/BB – HĐQT	28/07/2020	Ban hành quy chế Nội bộ về quản trị Công ty.
9	Số 443/BB-HĐQT	23/10/2020	Sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng, đánh giá khả năng thực hiện kế hoạch quý 4, dự kiến thực hiện kế hoạch năm 2020; Đăng ký kế hoạch năm 2021; Thông qua hạn mức tín dụng cho khoản vay tại ngân hàng TMCP Quân đội
10	Số 126/NQ – HĐQT Số 126a/NQ - HĐQT	10/11/2020	Thông qua đầu tư hệ thống điện mặt trời mái nhà tại nhà máy 4 và nhà máy 5.
11	Số 554/BB-HĐQT	24/12/2020	Thông qua việc bổ nhiệm Ông Trịnh An Huy giữ chức vụ phó Tổng giám đốc Công ty kể từ ngày 01/01/2021.
12	Số 559 /BB-HĐQT	28/12/2020	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để tham dự ĐHCĐ TN 2021; Ngày ĐHCĐ TN 2021.

3. Báo cáo về thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020 :

STT	Đơn vị	Thù lao năm 2020 được hưởng (đồng)	Ghi chú
1	Hội đồng quản trị	237.089.600	Tính toán tại NỘI DUNG 4 – Mục 2
2	Ban kiểm soát	69.722.400	
	Cộng	306.812.000	

- Thù lao năm 2020 của HĐQT & BKS cho thành viên được quyết toán theo nguyên tắc sau :

(a) Căn cứ vào nhiệm vụ thực tế thực hiện của từng thành viên và mức độ đóng góp vào sự hoàn thành kế hoạch của Công ty.

(b) Sau khi thu lại số tiền đã chi vượt năm 2019, số còn lại (nếu có) ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT tính toán và phân bổ cho từng thành viên trên cơ sở nội dung (a) nêu trên.

(c) Tổng thù lao HĐQT & BKS được xem xét và thông qua tại NỘI DUNG 4 – Mục 2



4. Báo cáo việc HĐQT đã thực hiện nội dung trong Điều 14 của nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đã giao : “Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xây dựng và phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ của Công ty tuân thủ theo quy định của Nghị định 71/NĐ-CP ngày 06/06/2017 về hướng dẫn quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/NĐ-CP”

Được sự ủy quyền tại Điều 14, nghị quyết ĐHĐCĐ TN 2020 số 34 /NQ-ĐHĐCĐ TN2020 cho HĐQT, HĐQT đã triển khai soạn thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty căn cứ Nghị định 71/NĐ-CP ngày 06/06/2017 về hướng dẫn quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 hướng dẫn một số điều của nghị định 71/NĐ-CP.

HĐQT đã họp thông qua tại biên bản số 312/BB – HĐQT, ngày 28/07/2020 và quyết định số 80/QĐ – HĐQT ngày 30/07/2020 về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. HĐQT Công ty báo cáo và trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 phê duyệt, thông qua : Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

5. Báo cáo HĐQT đã thực hiện nội dung trong Điều 15 của nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên 2020 đã giao “Ủy quyền cho HĐQT xây dựng, xem xét, áp dụng trong năm 2020 và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 về mức lương của Chủ tịch HĐQT, trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách”.

Được sự ủy quyền tại Điều 15, nghị quyết ĐHĐCĐ TN 2020 số 34 /NQ-ĐHĐCĐ TN2020 cho HĐQT, HĐQT đã triển khai soạn thảo bảng lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban Kiểm soát Công ty. HĐQT đã họp thông qua tại biên bản số 204/BB – HĐQT ngày 01/06/2020 và đã áp dụng trong năm 2020.

HĐQT Công ty báo cáo và trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 phê duyệt, thông qua : Bảng lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban Kiểm soát Công ty.

STT	CHỨC DANH CÔNG VIỆC	MÃ SỐ	MỨC LƯƠNG	
			BẠC 1	BẠC 2
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	A01		
	Mức lương		42,894,400	50,824,400
2	Tổng giám đốc	A02		

	Mức lương		35,811,700	42,059,600
3	Phó Tổng giám đốc	A03		
	Mức lương		28,729,000	33,294,800
4	Kế toán trưởng	A04		
	Mức lương		24,164,600	28,729,000
5	Trưởng ban kiểm soát	A05		
	Mức lương		24,164,600	28,729,000

6. Báo cáo HĐQT về việc thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.

Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, HĐQT đã trình phương án lên ĐHĐCĐ TN 2020 và đã được thông qua. Trong năm 2020 Công ty đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận của năm 2019 theo nghị quyết, trong đó trích lập quỹ Ban điều hành Công ty là 238.800.000 đồng và trích chi trách nhiệm người Đại diện Pháp luật 81.741.240 đồng. Hai khoản này Công ty chưa chi mới thực hiện việc hạch toán trên báo cáo tài chính.

Sau khi xem xét lại nội dung đã trình lên ĐHĐCĐ TN 2020 và ý kiến của Tập đoàn VNPT, HĐQT nhận thấy VNPT không có ý kiến về việc này. Vì vậy HĐQT trình ĐHĐCĐ TN 2021 nội dung: Hoàn nhập lại số tiền đã trích lập (nhưng chưa chi) gồm quỹ Ban Điều hành Công ty là 238.800.000 đồng và trích chi trách nhiệm người Đại diện theo Pháp luật 81.741.240 đồng theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 vào năm tài chính năm 2021.

7. Báo cáo về tình hình trả cổ tức cho cổ đông năm 2018

7.1 Báo cáo về tình hình trả cổ tức năm 2018

TT	Chỉ tiêu	Trả bằng cổ phiếu (Từ nguồn từ vốn CSH)		Trả bằng tiền mặt		Tổng	
		Theo kế hoạch ĐHĐCĐ TN thông qua	Thực hiện	Theo kế hoạch ĐHĐCĐ TN thông qua	Thực hiện	Theo kế hoạch ĐHĐCĐ TN thông qua	Thực hiện trả bằng tiền mặt
1	Cổ tức năm 2018	10%	0%	5%	5%	15%	5%

7.2 Báo cáo các nội dung HĐQT đã triển khai để được trả cổ năm 2018 và nguyên nhân không thực hiện được

Để thực hiện được việc trả cổ tức cho cổ đông bằng cổ phiếu ngày 10/06/2019 HĐQT đã có nghị quyết số 71/NQ – HĐQT ngày 10/06/2019 thông qua việc phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu. HĐQT đã lấy ý kiến của cổ đông bằng văn bản để thông qua phương

án phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu (ĐHĐCĐ lấy ý kiến bằng văn bản). Ngày 09/01/2020 Ban kiểm phiếu đã thực hiện việc kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản kết quả ngày 09/01/2020 nghị quyết số 06/NQ – ĐHĐCĐ 2020 – YKVB đã không thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức 10% vốn điều lệ bằng phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu. Nghị quyết này công ty đã công bố thông tin theo quy định của pháp luật trên website Công ty, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà nội và gửi Ủy ban Chứng Khoán nhà nước.

Vì vậy báo cáo và trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 cổ tức năm 2018 của công ty chỉ thực hiện được 5% trả bằng tiền mặt và không thực hiện được việc chi trả cổ tức 10% bằng cổ phiếu do không tăng được vốn.

8. Những nhiệm vụ trọng tâm khác HĐQT đã chỉ đạo thực hiện trong năm qua

- Thực hiện tinh thần nghị quyết mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đề ra, giám sát chỉ đạo điều hành Ban Tổng giám đốc để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được thông qua; Lựa chọn và ký kết hợp đồng kiểm toán với một trong ba Công ty mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đã lựa chọn.

- Định hướng cho ban Tổng giám đốc tận dụng các mái nhà xưởng thực hiện đầu tư dự án điện mặt trời mái nhà để sản xuất điện và tiêu thụ điện, phần dư bán điện cho Điện lực (Điện mặt trời mái nhà). Nội dung này sẽ được bổ sung vào ngành nghề kinh doanh năm 2021.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc nỗ lực thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 tốt nhất có thể trong điều kiện bình thường mới.

8. Một số vấn đề còn tồn tại

- Chưa thực hiện được tăng vốn nên còn thiếu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, do vốn vay là chủ yếu, phải chịu chi phí lãi vay nên giá thành sản phẩm chưa cạnh tranh.

- Chưa thúc đẩy được việc tiêu thụ được sợi quang ra thị trường nước ngoài.

- Việc triển khai dự án 61 Trần Phú và 63 Nguyễn Huy Tường chậm do còn một số vướng mắc về mặt thủ tục.

II. Báo cáo chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Năm 2020, đại dịch Covid đã gây ra khủng hoảng nghiêm trọng, ảnh hưởng sâu sắc tới đời sống con người trên phạm vi toàn cầu, kinh tế thế giới đã trải qua cuộc suy thoái tồi tệ, GDP giảm kỷ lục, thị trường hàng hóa trên thế giới biến động mạnh, chuỗi cung ứng toàn cầu bị gián đoạn. Việt nam cũng không ngoại lệ, mặc dù chúng ta là nước khống chế được dịch bệnh

tốt so với các nước trên thế giới và tăng trưởng dương, nhưng chúng ta đã gặp rất nhiều khó khăn khi thị trường các nước đóng cửa. Đối với Công ty đã bị gián đoạn sản xuất do thiếu nguồn cung vật tư nhập khẩu, cũng như việc giãn cách xã hội ảnh hưởng không nhỏ đến lao động sản xuất sản phẩm, tác động tiêu cực đến các chỉ tiêu của hoạt động sản xuất kinh doanh được giao.

Trong khó khăn bị đại dịch Covid thì ngành thương mại điện tử toàn cầu phát triển mạnh mẽ. Mua sắm trực tuyến, học tập trực tuyến, hội họp trực tuyến... đã tạo điều kiện cho sự phát triển của ngành Viễn thông, là cơ hội cho ngành Viễn thông cũng như Công nghệ thông tin trong bình thường mới.

Năm 2020 là một năm khó khăn thách thức, tuy nhiên HĐQT đã có những định hướng chiến lược cụ thể cho từng giai đoạn. Báo cáo các đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty năm 2020 như sau:

1. Với sự định hướng và chỉ đạo sát sao của HĐQT công ty, trong năm Công ty đã đạt được những kết quả sau:

- ❖ Bám sát chủ trương, định hướng chiến lược của HĐQT, Công ty vượt qua các khó khăn thách thức để ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh vừa duy trì được các sản phẩm truyền thống, vừa đảm bảo các mặt hàng mới phục vụ cho ngành Viễn thông. Đồng thời Công ty đã chuẩn bị cho công tác chuyển đổi số Doanh nghiệp giai đoạn 2021 – 2025 và từng bước thực hiện từ năm 2021. Tuy năm 2020 không đạt được chỉ tiêu của ĐHCĐ thường niên năm 2020 nhưng công ty đạt được kế hoạch doanh thu và lợi nhuận đều có kết quả tăng nhẹ so với năm 2019.
- ❖ Về nghiên cứu phát triển đề tài KHCN: Đã triển khai thực hiện một số đề tài khoa học công nghệ, sản phẩm mới theo nghị quyết ĐHCĐ và đã được Cơ quan quản lý nhà nước phê duyệt đồng thời đăng ký đề tài KHCN, sản phẩm mới trong năm 2021 theo chủ trương của Nhà nước và chỉ đạo của các Bộ, Cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.
- ❖ Về công tác đầu tư:
 - + ***Dự án đầu tư xây dựng công trình đa chức năng POSTEF tại số 61 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội.***
 - Ngày 01/02/2019 Công ty đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CQ335698 của Sở Tài nguyên Môi trường.
 - Dự án đã hoàn thành các thủ tục xin đấu nối điện, nước, PCCC với các Sở ban ngành. Công ty đã thực hiện việc gia hạn dự án.

- Công văn 07/HĐXD-QLTK ngày 06/01/2020 của Cục Quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định TKKT phần ngầm Công trình đa chức năng Postef tại số 61 Trần Phú, phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội.
- Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND Thành phố Hà Nội điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Công trình Đa chức năng Postef.
- Giấy phép xây dựng số: 83/GPXD ngày 08/12/2020 do Sở Xây dựng Hà Nội cấp.

+ *Dự án Xây dựng tổ hợp đa chức năng 63 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội.*

- Dự án đã hoàn thành các công tác khoan khảo sát địa chất phục vụ công tác thiết kế, rà soát bom mìn, thẩm định nhu cầu sử dụng đất tại Sở Tài nguyên Môi trường, thẩm định hồ sơ thiết kế tại Bộ xây dựng, hoàn thành công tác thí nghiệm cọc nhồi...
- Tháng 3/2017, Nhà đầu tư xin điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của dự án theo hướng dẫn của các sở ban ngành do dự án đã được Sở Quy hoạch Kiến trúc chấp thuận điều chỉnh một số nội dung của tổng thể mặt bằng và phương án kiến trúc của dự án. Sở KHĐT đã tập hợp đầy đủ ý kiến của các sở ngành liên quan và về cơ bản hồ sơ đã đủ điều kiện để trình UBND thành phố ra quyết định điều chỉnh Quyết định chủ trương. Tuy nhiên do thực hiện thông báo số 02/2019/TB-UBND về việc rà soát các dự án trên địa bàn Hà Nội nên hồ sơ sẽ được Sở KHĐT trình UBND thành phố Hà Nội sau khi kết thúc việc rà soát.

2. Khó khăn, thách thức

- a) Nhà máy sản xuất sợi quang đã hoạt động, nhưng phương án phát hành tăng vốn phục vụ cho công tác đầu tư nhà máy không được phê duyệt. Vì vậy Công ty khó khăn nguồn vốn hoạt động; Nguồn vốn hoạt động chủ yếu vốn vay nên chi phí lãi vay chiếm tỷ trọng lớn trong mục chi phí sản xuất kinh doanh.
- b) Việc phát triển sản phẩm sợi quang ra thị trường ngoài nước cần phải được đầu tư bài bản. Khó khăn là sản phẩm mới lần đầu tiên xuất hiện trên thị trường nên mất nhiều thời gian để xây dựng thương hiệu sản phẩm. Hơn nữa các nước tiêu thụ sợi quang có thói quen dùng sản phẩm các nước G7.
- c) Việc chuyển đổi số doanh nghiệp có nhiều thách thức, năng lực công nghệ trong nước chưa cao, chưa làm chủ được những công nghệ cốt lõi của chuyển đổi số mà chủ yếu là đi sau và ứng dụng những công nghệ chuyển đổi số đã được phát triển sẵn trên thế giới. Mặt khác chi phí đầu tư cho chuyển đổi số lớn mới tiếp cận được nhà máy hiện đại, nhà

máy thông minh và công nghệ mới nhất. Về mặt nhân lực cần thiết có nguồn nhân lực chất lượng cao để làm chủ công nghệ mới phục vụ cho chuyển đổi số. Công ty phải loại bỏ cái cũ để tiến thẳng lên cái mới nên nhiều thách thức trong đó thách thức về chi phí bỏ ra trong điều kiện ngân sách hạn hẹp.

Tuy nhiên thực hiện chuyển đổi số trong sự lan tỏa của cuộc cách mạng 4.0 không còn sự lựa chọn mà xu hướng tất yếu để Công ty đứng vững trước thời cuộc. Chuyển đổi số thành công sẽ nâng cao hiệu quả doanh nghiệp, nâng cao năng suất làm việc, tăng doanh thu. Thành công trong chuyển đổi số cũng là cơ hội để Công ty hòa nhập và phát triển, đủ điều kiện được tham gia vào chuỗi cung ứng sản phẩm của Tập đoàn VNPT cũng như cơ hội khác.

3. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Điều hành công ty năm 2020:

Ban Điều hành Công ty đã thực hiện đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của HĐQT, hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty, quy chế quản trị Công ty và các Quy chế HĐQT ban hành, phù hợp với Luật doanh nghiệp hiện hành.

Trong công tác điều hành, ban Điều hành uyển chuyển giải quyết được những vướng mắc những khó khăn và đưa ra giải pháp thích hợp để hạn chế các chi phí phát sinh, phù hợp theo từng giai đoạn. HĐQT và Ban Điều hành luôn phối hợp, thống nhất trong phương pháp điều hành, đưa ra những giải pháp phù hợp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Ban Điều hành duy trì đều đặn các cuộc họp giao ban tuần, giao ban tháng, các giao ban chuyên đề như giao ban kế hoạch, giao ban đề tài, giao ban công tác đầu tư... nhằm giải quyết tháo gỡ những khó khăn vướng mắc phát sinh và kịp thời đề xuất, kiến nghị HĐQT để có những chỉ đạo định hướng kịp thời phù hợp với tình hình thực tế.

Ban Điều hành đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm ổn định trong tình hình mới, tạo được công ăn việc làm cho người lao động, bảo đảm chế độ tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; Bảo toàn và phát triển vốn; Nộp ngân sách nhà nước đủ và đúng hạn. Đó là tiền đề cho công ty phát triển trong năm tiếp theo.

III. Định hướng phát triển

1. Định hướng phát triển

Công ty bám sát định hướng của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông về phát triển về hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin, truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình,



chuyển đổi số doanh nghiệp và tầm nhìn cho hàng chục năm tiếp theo; Bám sát Chiến lược VNPT4.0 của Tập đoàn VNPT để phát triển.

- a. **Mục tiêu phát triển** : Mục tiêu quan trọng nhất trong năm 2021 là phải đạt được các chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua. Để thực hiện mục tiêu này ban lãnh đạo Công ty đã đưa ra các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2021 trong đó tiếp tục thực hiện các giải pháp chủ yếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- b. **Quan điểm phát triển** : Phát triển bền vững, công nghệ hiện đại, chuyên môn hóa hiện đại hóa công nghệ sản xuất; Chú trọng phát triển ngành nghề sản xuất kinh doanh chính; Nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường trong khu vực và trên thế giới; Phát triển thêm một số ngành nghề phân phối sản phẩm dịch vụ, dịch vụ giá trị gia tăng khác;
- c. **Quản trị Công ty**

* Thực hiện mục tiêu chuyển đổi số doanh nghiệp: Thực hiện nghị quyết số 52 – NQ/TW của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 ban hành ngày 27/09/2019 và quyết định số 749/QĐ – TTg của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” ban hành ngày 03/06/2020. Định hướng của Tập đoàn VNPT là Doanh nghiệp công nghệ cung cấp dịch vụ số giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn 2030 trở thành trung tâm giao dịch số tại châu Á thông qua chiến lược VNPT 4.0. Là doanh nghiệp thuộc tập đoàn VNPT có định hướng phát triển dịch chuyển theo VNPT 4.0, Công ty đã ban hành nghị quyết số 110/NQ/ĐU/POSTEF ngày 23/10/2020 về công tác chuyển đổi số của Doanh nghiệp đến 2025 tầm nhìn đến 2030. Trong năm 2021 Công ty tập trung cho việc đầu tư chuyển đổi số nhằm đáp ứng các tiêu chí: Quản trị thông minh; Tăng cường sức cạnh tranh; Nâng cao năng lực điều hành; Xây dựng nền tảng cho sự phát triển giai đoạn 2021 – 2025 và tầm nhìn 2030. Cụ thể Công ty đã xây dựng kế hoạch cho từng giai đoạn.

Giai đoạn từ năm 2021 thực hiện việc chuyển đổi công tác tổ chức bộ máy quản trị và bước đầu chuyển đổi số sản xuất thông minh;

Giai đoạn 2 từ năm 2022 – 2023 sản xuất thông minh, một số sản phẩm thông minh;

Giai đoạn 2023 – 2025 sản phẩm thông minh.

* Hoàn thiện mô hình Công ty phù hợp mục tiêu chiến lược POSTEF 4.0 và mô hình định hướng của Tập đoàn VNPT.

386
NG T
PH
HIẾT
TU Đ

VH-T

* Tiếp tục thực hiện việc tái cấu trúc Công ty để đáp ứng chiến lược phát triển giai đoạn 2020 – 2030.

* Đào tạo nhân lực cho phù hợp từng vị trí công tác.

d. Công tác đầu tư và nghiên cứu phát triển sản phẩm mới

* Chú trọng nâng cấp các dây chuyền sản xuất để mang lại hiệu suất cao nhất có thể.

* Nghiên cứu sản phẩm đáp ứng chuỗi cung ứng Tập đoàn VNPT cho Chính phủ số.

* Tập trung nghiên cứu các sản phẩm phụ trợ để đáp ứng mạng 5G của các nhà mạng.

* Nghiên cứu đề tài khoa học công nghệ, sản phẩm mới phù hợp xu thế thị trường.

e. Công tác kinh doanh phát triển thị trường

* Tham gia sản xuất kinh doanh, dịch vụ vào chuỗi cung ứng của tập đoàn VNPT đồng thời phát triển các thị trường ngoài VNPT để mang lại tỷ trọng doanh thu và lợi nhuận tương ứng.

* Tìm kiếm thị trường xuất khẩu sợi thủy tinh tại các nước Đông Nam Á, châu Á.

* Bám sát nhu cầu thị trường để tìm kiếm sản phẩm mới, tạo điều kiện cho công ty mở rộng sản phẩm và tăng doanh thu, lợi nhuận.

2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

a) Cơ cấu về sở hữu vốn tại công ty cho phù hợp với tình hình giai đoạn.

b) Tổ chức bộ máy hoạt động của công ty linh hoạt phù hợp với giai đoạn hiện nay.

c) Đổi mới mô hình tăng trưởng : Tăng tỷ trọng doanh thu ngoài ngành VNPT; Mở rộng ngành nghề khác trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

d) Duy trì sản phẩm truyền thống, mặt khác tiếp tục đầu tư, đổi mới công nghệ, mua sắm máy móc thiết bị hiện đại, tự động hóa dây chuyền sản xuất để tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao, giá thành hợp lý.

e) Có chính sách thu hút nhân tài phù hợp.

f) Thực hiện các nội dung chuyển đổi số Doanh nghiệp đã được đề ra trong năm 2020.

g) Tập trung phát triển các thị trường Quốc tế theo kế hoạch chiến lược của tập đoàn VNPT tại các nước châu Á.

h) Chuyển đổi sản phẩm phù hợp với VNPT 4.0



Trên đây là toàn bộ báo cáo HĐQT kính trình Đại hội thảo luận, xem xét, thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020; Định hướng hoạt động năm 2021.

Đại hội thảo luận :

- **Cổ đông mã số 0675 có ý kiến** : “Đề nghị nói rõ về dự án điện mặt trời đã có lắp hay chuẩn bị lắp, công suất bao nhiêu ?”
- **Chủ tọa trả lời** : Đây là chủ trương của Đảng và Chính phủ về phát triển năng lượng tái tạo. POSTEF đã có kinh nghiệm thực hiện về năng lượng tái tạo trong thời gian qua. Tập đoàn VNPT đã định hướng cho POSTEF triển khai dự án năng lượng mặt trời. Tại Công ty đã thực hiện lắp đặt cho nhiều khách hàng. Trong năm 2020 Công ty đã tận dụng mái nhà xưởng tại nhà máy 4 – KCN Lê Minh Xuân, TP Hồ Chí Minh và tận dụng mái nhà xưởng tại nhà máy 5 – KCN Liên Chiểu, TP Đà Nẵng để lắp đặt hệ thống Điện mặt trời mái nhà; Theo kết quả giám sát dự án hoạt động tốt, hiệu quả vừa cung cấp điện cho sản xuất và vừa bán điện cho Điện lực.

Biểu quyết thông qua nội dung : BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020; ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết **17.361.654** cổ phần, trong đó:
- Tổng số cổ phần biểu quyết **Đồng ý: 17.361.654** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tổng số biểu quyết **Không đồng ý** : Không có
- Tổng số biểu quyết **Không có ý kiến** : Không có
- Kết quả : Thông qua.

NỘI DUNG 2. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020; PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Bà Trần Thị Hòa – Trưởng Ban Kiểm soát Công ty trình bày báo cáo của Ban kiểm soát trình lên ĐHCĐ thường niên năm 2021 số 86 ngày 05/02/2021.

PHẦN I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

1. Nhân Sự của Ban kiểm soát và các cuộc họp của BKS

1.1 Nhân sự Ban kiểm soát



a. Trước ĐHCĐ thường niên 2020

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu TVBKS	Số lần họp	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bà Ma Thị Nghiệm	Trưởng BKS	24/04/2015	02	100%
2	Ông Vũ Hoàng Công	TV. BKS	09/03/2017	02	100%
3	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	TV. BKS	08/03/2019	02	100%

b. Sau ĐHCĐ thường niên 2020

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu TVBKS	Số lần họp	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bà Trần Thị Hòa	Trưởng BKS	30/05/2020	03	100%
2	Ông Vũ Hoàng Công	TV. BKS	09/03/2017	03	100%
3	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	TV. BKS	08/03/2019	03	100%

1.2 Các cuộc họp của Ban Kiểm soát :

TT	Biên làm việc của BKS	Ngày	Nội dung biên bản
Các cuộc họp của Ban Kiểm soát tiền nhiệm (Trước ĐHCĐ 2020)			
1	Số 88/2020/BB-BKS	13/03/2020	Đề xuất và kiến nghị ĐHCĐ TN 2020 phê chuẩn danh sách tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2020 Công ty
2	Số 142/2020/BB-BKS	13/04/2020	Báo cáo BKS năm 2019 và nhiệm kỳ 2015-2019 trình ĐHCĐ thường niên năm 2020.
Các cuộc họp của Ban Kiểm soát kế nhiệm (Sau ĐHCĐ năm 2020)			
3	Số 282/2020/BB-BKS	15/07/2020	Bầu chức danh trưởng Ban kiểm soát Công ty
4	Số 283/2020/BB-BKS	15/07/2020	Phân công nhiệm vụ các thành viên BKS
5	Số 569/2020/BB-BKS	24/12/2020	Giám sát hoạt động SXKD năm 2020; Đánh giá Hoạt động của BKS 2020; Kế hoạch giám sát kết thúc năm tài chính để báo cáo ĐHCĐ TN 2021.

2. Các công tác đã thực hiện năm 2020.

- Ban kiểm soát đã tổ chức 5 cuộc họp để đánh giá các hoạt động giám sát việc ban hành các nghị quyết hội đồng quản trị, các kế hoạch và các quyết định của ban TGD trên cơ sở tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị Quyết của ĐHCĐ, các quy định quy chế quản trị nội bộ Công ty.

- Đại diện BKS tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, tại cuộc họp đại diện BKS tham gia ý kiến đối với HĐQT và Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.

- Đề xuất ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2020.

- Giám sát việc tổ chức thực hiện những công việc trọng tâm của HĐQT Công ty như: Tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư nâng cấp máy móc thiết bị, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; Tổ chức và chỉ đạo thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động trong toàn Công ty.

- Giám sát và kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh; Tính hệ thống, nhất quán của công tác kế toán tài chính và lập báo cáo tài chính của các nhà máy chi nhánh và toàn Công ty.

- Hàng tháng hàng quý qua hệ thống phần mềm kế toán Của Công ty BKS thẩm tra báo cáo tài chính của Công ty, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, kiểm tra việc thực hiện công nợ bán hàng gặp gỡ và trao đổi trực tiếp với các bộ phận liên quan.

- Phối hợp với Công ty kiểm toán độc lập trong công tác soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của toàn Công ty.

- Thông qua người đại diện vốn của hai công ty con PDE và POSTEF Ba Đình 100% vốn POSTEF để đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh và BCTC năm 2020.

- Giám sát công tác kiểm kê tài sản cuối năm của các nhà máy chi nhánh; Văn phòng Công ty.

- Theo dõi giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin đối với Công ty đại chúng: Công bố BCTC quý, 6 tháng và cả năm 2020; biên bản, nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020, các thông tin liên quan đến công tác thay đổi nhân sự chủ chốt ... theo quy định của pháp luật.

- Hàng tháng Ban kiểm soát cử đại diện tham dự cuộc họp giao ban toàn Công ty; Định kỳ tham dự cuộc họp giao ban các nhà máy chi nhánh, tham gia cho ý kiến tại các cuộc họp về đánh giá kết quả thực hiện của các bộ phận trong toàn Công ty.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các bộ phận quản lý khác trong Công ty.

- BKS luôn chủ động phối hợp với HĐQT, Ban TGD và các phòng ban nghiệp vụ các Nhà máy Chi Nhánh trong quá trình thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ theo quy định hiện hành.

- HĐQT, Ban TGD và các bộ phận quản lý khác đã cung cấp tài liệu thông tin cần thiết theo yêu cầu của BKS để thực hiện chức năng nhiệm vụ quyền hạn theo quy định.

- Sự phối hợp hoạt động giữa HĐQT Ban điều hành Công ty phù hợp hỗ trợ nhau trong công tác quản lý, điều hành đều hành động vì mục tiêu ổn định, phát triển Công ty và vì lợi ích Cổ Đông.

36
G
PH
ÉT
Đ
H-T

- Năm 2020 BKS cử đại diện tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT Công Ty qua đó nắm bắt được toàn bộ quá trình định hướng hoạt động của Công ty. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, BKS kịp thời có ý kiến góp ý đối với các mặt hoạt động của Công ty, cũng như việc tuân thủ luật pháp, triển khai thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ và các nghị quyết, quyết nghị của HĐQT.

- Tinh thần, thái độ làm việc của các thành viên BKS luôn nghiêm túc, trách nhiệm, có sự đoàn kết thống nhất cao trong suốt quá trình thực thi nhiệm vụ.

PHẦN II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM

1. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định của Điều lệ Công ty. HĐQT ban hành các nghị quyết, quyết định đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định về thẩm quyền, số lượng thành viên dự họp; các cuộc họp đều được lập biên bản. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT phù hợp với Điều lệ Công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trong năm.

2. Trong năm 2020 HĐQT đã tiến hành họp ban hành 12 nghị quyết, liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Trong năm 2020 HĐQT đã thảo luận và một số vấn đề quan trọng liên quan hoạt động của Công ty như sau:

+ Thông qua chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

+ Thông qua bổ nhiệm chức danh chủ tịch HĐQT và TGD Công ty theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020 và tiến hành thay đổi đăng ký kinh doanh, người đại diện theo pháp luật theo quy định.

+ Thông qua sửa đổi điều lệ Công ty theo đúng nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2020.

+ Thông qua hạn mức tín dụng ngắn hạn năm 2020 của các tổ chức tín dụng.

+ Thông qua việc bổ nhiệm ông Trịnh An Huy giữ chức vụ phó Tổng giám đốc Công ty kể từ ngày 01/01/2021.

+ Phê duyệt 2 dự án “ Hệ thống điện mặt trời mái nhà tại nhà máy 4 và nhà máy 5”

+ Được sự ủy quyền ĐHĐCĐ năm 2020 HĐQT Công ty đã phê duyệt và thông qua “quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Thiết Bị Bưu Điện”

+ HĐQT thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật, đáp ứng với yêu cầu quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

PHẦN III. GIÁM SÁT KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2020 THEO NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ



1. Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo nghị quyết ĐHĐCĐ 2020

- Tổng Doanh thu (DT bán hàng CCDV, Doanh thu HĐTC, Thu nhập khác) 1.207 tỷ đạt 69.7%
- Lợi nhuận sau thuế 18.06 tỷ đạt 83.6%,
- Cổ tức đạt 9.28%, kế hoạch ĐHĐCĐ năm 2020 giao 15% đạt tỷ lệ 61.8%
- Quỹ tiền lương thực hiện: 73.7%
- Lao động bình quân: 393 người đạt 78.6%
- Thu nhập bình quân: 11.4 triệu đồng/ người/ tháng đạt 94%

2. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC của Công ty

Công ty đã thực hiện lựa chọn Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020

3. Về phân phối lợi nhuận sau thuế và trả cổ tức:

Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2019 cho các cổ đông theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

4. Về thù lao HĐQT và BKS

Năm 2020 ĐHĐCĐ phê duyệt được phép chi thù lao HĐQT và BKS số tiền 305.587.202 đồng cho năm tài chính 2019 đề nghị Ban điều hành Công ty hoàn thiện nốt các thủ tục cần thiết quyết toán số đã thực chi của năm 2019 cho đúng với số đã được ĐHĐCĐ năm 2020 phê duyệt .

5. Về hoạt động đầu tư

Xây nhà làm việc của CNMN Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu Điện: ĐHĐCĐ năm 2020 thực hiện chuyển tiếp việc xây dựng văn phòng bằng nguồn vốn tự có đi vay huy động các nguồn khác. Tại thời điểm 31/12/2020 Công ty xin phép ĐHĐCĐ cho phép chuyển tiếp việc đầu tư sang năm 2021.

Đối với các TSCĐ có giá trị nhỏ được mua sắm trực tiếp trong năm để nâng cao năng lực sản xuất được tăng thêm trong năm 2020 là: 20.7 tỷ trong đó chủ yếu được tăng 2 dự án điện mặt trời mái nhà được triển khai tại hai nhà máy 4 và nhà máy 5 là: 18.2 tỷ

Dự án nhà máy sản xuất sợi thủy tinh dùng cho thông tin quang :

ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 biểu quyết thông qua tại nghị quyết số 34/NQ-ĐHĐCĐ TN 2020 ngày 01/06/2020 tại Điều 11 “ Thông qua phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư và thời gian thực hiện dự án cho: Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất sợi thủy tinh dùng cho thông tin quang do Hội đồng quản trị Công ty trình:

- Trước khi điều chỉnh:

- Tổng mức đầu tư cho toàn bộ dự án: **287.135.640.000 đồng**
(chưa bao gồm thuế, phí, lệ phí các loại)

- Thời gian thực hiện dự án: **18 tháng**

• Sau điều chỉnh thành:

- Tổng mức đầu tư cho toàn bộ dự án: **373.416.025.248 đồng** (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí các loại)

- Thời gian thực hiện dự án: **30 tháng**

Dự án nhà máy sợi thủy tinh dùng cho thông tin quang đã khánh thành và đi vào hoạt động từ ngày 15/08/2019. Hiện tại trên sổ sách kế toán Công ty đang được ghi nhận để trích khấu hao theo từng hạng mục của dự án. Tuy nhiên dự án đến nay chưa được hoàn thành quyết toán, đề nghị Ban triển khai dự án cùng Ban điều hành Công ty khẩn trương hoàn thành phê duyệt quyết toán dự án theo đúng thẩm quyền đúng quy định pháp luật và nghị quyết đại hội cổ đông năm 2020.

6. Các hoạt động khác của Ban điều hành

- Năm 2020 là năm đầu tiên của nhiệm kỳ 2020-2024 do vậy ban điều hành đã thực hiện việc tái cơ cấu một số bộ phận trong Công ty trong tình hình kinh tế trong nước và thế giới dịch bệnh và kinh doanh khó khăn .

- Tuy nhiên trong quá trình hoạt động tái cơ cấu còn một số bất cập chưa lường hết đề nghị ban điều hành Công ty xem xét cân nhắc ban hành các quy định quy chế cho phù hợp.

PHẦN IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2020 của Công ty được lập theo chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành; được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC – đơn vị đã được UBCK nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

2. Nhận xét đánh giá một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty

2.1 Tổng tài sản BCTC hợp nhất cuối năm 2020 đạt 2.096 tỷ giảm 199 tỷ tương đương mức giảm 8.6% so với tổng tài sản cuối năm 2019

2.2 Phải thu ngắn hạn khách hàng : Tại thời điểm 31/12/2020 là 531.3 tỷ so với thời điểm 31/12/2019 là 748.5 tỷ. Điều đó cho thấy khả năng thu hồi công nợ tại thời điểm năm 2020 đã được cải tiến rõ nét để đáp ứng phần nào nhu cầu về vốn cho quá trình kinh doanh và giảm chi phí lãi vay cho Công ty. Tuy nhiên số dư công nợ này cũng vẫn chiếm tỷ trọng khá lớn so với doanh thu của Công ty trong năm.

2.3 Hàng tồn kho: Tại thời điểm 31/12/2020 là 207.7 tỷ giảm 46.7 tỷ so với cuối năm 2019 tương đương mức giảm 18.3%. Chỉ số vòng quay hàng tồn kho năm 2020 là 1.1 lần năm 2019 là 0.9 lần. Chỉ số này thể hiện khả năng quản trị hàng tồn kho năm 2020 đã được cải thiện so với năm 2019. Chỉ số vòng quay hàng tồn kho càng cao càng cho thấy doanh nghiệp bán hàng nhanh và hàng tồn kho không bị ứ đọng nhiều đồng nghĩa Công ty sẽ ít rủi ro hơn. Đối với hàng tồn kho chậm luân chuyển Công ty đã trích lập dự phòng 20.6 tỷ đề nghị ban điều hành cân nhắc và có hướng xử lý những mặt hàng này để thu hồi nguồn tiền bổ xung vốn cho Công ty.

2.4 Đầu tư vốn vào các công ty con

- Công ty có các Công ty con được hợp nhất báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2020 là Công ty PDE và POSTEF Ba Đình được quản lý thông qua người đại diện vốn của POSTEF.

Một số chỉ tiêu các công ty con PDE và POSTEF Ba Đình

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2020 PDE	THỰC HIỆN 2020 POSTEF Ba Đình
1	Tổng doanh thu	tỷ	173	22
2	Lợi nhuận gộp	tỷ	8.9	4.2
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ	1.17	0.3
4	Lợi nhuận sau thuế	tỷ	1.17	0.2
5	Giá vốn hàng bán (đã loại trừ chi phí dự phòng)	tỷ	164	17.7
6	Chi phí bán hàng (đã loại trừ chi phí dự phòng)	tỷ	0.71	1.5
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp (đã loại trừ chi phí dự phòng)	tỷ	5.7	2.4
8	Chi phí tài chính	tỷ	1.9	0.07
	Trong đó chi phí lãi vay	tỷ	1.7	0.03
	Tỷ suất			
1	Tỷ suất Lợi nhuận gộp/ Doanh thu	%	5%	19%
2	Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế / Doanh thu	%	0.67%	1.0%
3	Tỷ suất giá vốn hàng bán /doanh thu	%	94.58%	80%
4	Tỷ suất Chi phí bán hàng /doanh thu	%	0.41%	7%
5	Tỷ suất Chi phí quản lý /doanh thu	%	3.3%	11%
6	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế / VCSH		3.7%	4.4%

Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020 ĐHCĐ là 15% cho thấy vận hành và việc quản lý hoạt động kinh doanh của 2 Công ty con cần được tăng cường các khâu quản lý về chi phí để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty. Tỷ lệ chi phí giá vốn hàng bán/ Doanh thu của

PDE xấp xỉ 95% là quá cao so với mặt bằng chung của Công ty năm 2020 là 86.41%. Với Công ty POSTEF Ba Đình tỷ lệ giá vốn hàng bán / doanh thu 80% nhưng chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp là 18% cao hơn rất nhiều so với chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp của toàn Công ty là 8.67% dẫn đến việc kinh doanh không mang lại hiệu quả và lợi ích của cổ đông.

Công ty TNHH liên doanh Lào Việt: Cuối năm 2020 Công ty có vốn góp 13.5 tỷ tương ứng 30% vốn góp

2.5 Phân tích một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính hợp nhất 2020

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2020	THỰC HIỆN 2020	Tỷ lệ % TH/KH 2020	THỰC HIỆN 2019	Tỷ lệ % TH 2020/2019
1	Doanh thu thuần (BCTCHN)	tỷ	1,732	1,078	62%	1,191	91%
2	Lợi nhuận gộp	tỷ		142.4		165.3	86%
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ		19.1		27.48	70%
4	Lợi nhuận sau thuế	tỷ	21.6	18.06	83.6%	17.98	100%
5	Giá vốn hàng bán (đã loại trừ chi phí dự phòng)	tỷ		936.2		1,023	
6	Chi phí bán hàng (đã loại trừ chi phí dự phòng)	tỷ		34.8		44.85	
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp (đã loại trừ chi phí dự phòng)	tỷ		56.2		68.97	
8	Chi phí tài chính	tỷ		37.2		40.4	92%
	Trong đó chi phí lãi vay	tỷ		36.6		39.8	92%
	Tỷ suất						
1	Tỷ suất Lợi nhuận gộp / Doanh thu	%		13.2%		13.9%	
2	Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế / Doanh thu	%		1.77%		2.31%	
3	Tỷ suất giá vốn hàng bán /doanh thu	%		86.85%		85.89%	
4	Tỷ suất Chi phí bán hàng /doanh thu	%		3.23%		3.77%	
5	Tỷ suất Chi phí quản lý /doanh thu	%		5.2%		5.8%	
6	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế / VCSH(328.202 triệu đồng)	%	6.66%	5.48%		5.55%	
	Chỉ tiêu khả năng thanh toán						
1	Hệ số khả năng thanh toán tổng quát = Tổng tài sản / Tổng nợ phải trả	lần		1.2		1.2	
2	Hệ số khả năng thanh toán hiện hành = Tổng tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	lần		0.99		1.12	

3	Hệ số khả năng thanh toán nhanh = (Tổng tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Tổng nợ ngắn hạn	lần	0.8	0.9
4	Hệ số khả năng thanh toán lãi vay = Lợi nhuận trước thuế và lãi vay (EBIT)/Lãi vay phải trả	lần	1.5	1.7
5	Vòng quay hàng tồn kho = giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho trung bình	lần	1.1	0.96

- Tỷ suất lợi nhuận gộp/ doanh thu của năm 2020 so với 2019 giảm 0.7%
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Doanh thu năm 2020 so với 2019 giảm 0.54%
- Tỷ suất giá vốn hàng bán / Doanh thu năm 2020 so với 2019 tăng 0.96%
- Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp/ doanh thu năm 2020 so với 2019 giảm 1.14% trong đó có ảnh hưởng bởi việc giảm chi phí tiền lương so với năm 2019 là 3.1 tỷ tương ứng giảm 0.28% và giảm các chi phí khác 0.86%.

Như vậy Công ty cần chú trọng việc quản trị tốt các khoản chi phí liên quan đến chi phí giá vốn hàng bán để tăng lợi nhuận cho Công ty.

Một số chỉ tiêu khả năng thanh toán của Công ty

* **Hệ số khả năng thanh toán tổng quát** = Tổng tài sản / Tổng nợ phải trả
Chỉ tiêu này cho biết với tổng số tài sản hiện có, doanh nghiệp có đảm bảo trả nợ được các khoản nợ phải trả không? Nói cách khác, một đồng nợ phải trả của doanh nghiệp được đảm bảo bởi mấy đồng tài sản. Hiện tại chỉ số **Hệ số khả năng thanh toán tổng quát** của Công ty là 1.2 đảm bảo khả năng thanh toán.

* **Hệ số số khả năng thanh toán hiện hành** = Tổng tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn

Khả năng thanh toán hiện hành của doanh nghiệp được hiểu là mối quan hệ giữa toàn bộ tài sản có thời gian chu chuyển ngắn của doanh nghiệp với nợ ngắn hạn.

Nếu hệ số khả năng thanh toán hiện hành < 1: Khả năng thanh toán của DN là không tốt, tài sản ngắn hạn của DN không đủ để thanh toán các khoản nợ ngắn hạn và các khoản nợ đến hạn phải trả.

Hệ số này của Công ty năm 2020 là **0.99 < 1** so với năm 2019 là **1.12 > 1** khả năng thanh toán của Công ty hiện đang có xu hướng giảm, tài sản ngắn hạn của Công ty đang dần không đủ để thanh toán các khoản nợ ngắn hạn và các khoản nợ đến hạn phải trả trong tương lai.

***Hệ số khả năng thanh toán nhanh** = (Tổng tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Tổng nợ ngắn hạn



Hệ số khả năng thanh toán nhanh cho biết công ty có bao nhiêu đồng vốn bằng tiền và các khoản tương đương tiền (trừ hàng tồn kho) để thanh toán ngay cho một đồng nợ ngắn hạn.

Hệ số khả năng thanh toán nhanh = 1 được coi là hợp lý nhất vì như vậy doanh nghiệp vừa duy trì được khả năng thanh toán nhanh vừa không bị mất cơ hội do khả năng thanh toán nợ mang lại.

Hệ số khả năng thanh toán nhanh < 1 cho thấy doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc thanh toán nợ.

Hệ số khả năng thanh toán nhanh năm 2020 là 0.8 năm 2019 hệ số này là 0.9 cho thấy Công ty đang dần gặp khó khăn về việc thanh toán nợ ngắn hạn

***Hệ số khả năng thanh toán lãi vay** = Lợi nhuận trước thuế và lãi vay (EBIT)/Lãi vay phải trả

Hệ số khả năng thanh toán lãi vay chỉ tiêu này càng cao thể hiện khả năng bù đắp chi phí lãi vay càng tốt. Hệ số khả năng thanh toán lãi vay của công ty càng thấp thì chi phí nợ của công ty càng cao. Hệ số này của Công ty năm 2020 là 1.5 và năm 2019 là 1.7 điều này cho thấy sức khỏe tài chính của Công ty cần có biện pháp kịp thời để tháo gỡ

***Vòng quay hàng tồn kho** = giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho trung bình

Hệ số Vòng quay hàng tồn kho lớn cho thấy tốc độ quay vòng của hàng hóa trong kho là nhanh và ngược lại, nếu hệ số này nhỏ thì tốc độ quay vòng hàng tồn kho thấp. Trong năm 2020 hệ số Vòng quay hàng tồn kho là 1.1 năm 2019 là 0.96 điều đó cho thấy Công ty đã cải thiện rõ rệt bán hàng nhanh và hàng tồn kho không bị ứ đọng nhiều .

PHẦN V. KIẾN NGHỊ

1. Công ty chú trọng tăng cường giám sát các khoản chi phí nâng cao hiệu quả sử dụng vốn giảm tỷ lệ giá vốn hàng bán/ doanh thu để mang lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty;
2. Tăng cường giám sát chi phí của công ty con để đảm bảo hiệu quả việc đầu tư vốn Công ty và lợi ích của cổ đông;
3. Đề nghị đại diện vốn trình Tập đoàn phương án Công ty liên doanh cấp đồng Lào Việt qua đó các bên góp vốn cùng có kế hoạch quản lý, điều hành hiệu quả hơn đối với doanh nghiệp này trong năm 2021 và những năm tiếp theo;



4. Ban quản lý dự án nhà máy sợi thủy tinh dùng cho thông tin quang và Ban điều hành khẩn trương hoàn thiện quyết toán dự án nhà máy sợi thủy tinh dùng cho thông tin quang theo đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật và nghị quyết ĐHĐCĐ đã được phê duyệt 2020;
5. Lãi suất vay vốn ngắn hạn của Công ty có khả năng tăng trong thời gian tới theo xu hướng phục hồi sau dịch COVID do đó khi lãi suất tăng sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của Công ty. Do đó đề nghị Hội đồng quản trị và Ban điều hành có phương án để giảm sức ép thanh khoản thông qua xem xét tính khả quan của nhiều phương án như: Các giải pháp về tăng trưởng kinh doanh, giải pháp về dòng tiền thu nợ, giải pháp về dòng tiền nợ nhà cung cấp, giải pháp báo cáo ĐHĐCĐ về tăng vốn Điều lệ ...
6. Trong năm 2020 Công ty thực hiện tái cơ cấu một số bộ phận đề nghị Ban điều hành xem xét đánh giá ưu nhược điểm và ban hành một số quy định cho phù hợp để các phòng ban chức năng vận hành và làm cơ sở giám sát trong quá trình điều hành chung Công ty;
7. Công ty xem xét và ban quy định về chế độ trả lương của bộ phận sản xuất cũng như khối quản lý thu hút nhân tài và khuyến khích người lao động mang lại hiệu quả kinh doanh;
8. Tăng cường công tác quản trị nguồn nhân lực để đáp ứng trong nền kinh tế cạnh tranh về nguồn lực lao động chất lượng cao trong Công ty.

PHẦN VI. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
2. Phối hợp HĐQT, Ban điều hành Công ty trong công tác quản lý, điều hành Công ty, đảm bảo sự tuân thủ của HĐQT và Ban điều hành đối với các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ.
3. Đánh giá, lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021 theo ủy quyền ĐHĐCĐ.
4. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan quản lý điều hành hoạt động của ban điều hành nếu xét thấy cần thiết hoặc theo đề nghị của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định của luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty.
5. Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá hoạt động HĐQT và Ban điều hành trình ĐHĐCĐ.
6. Thực hiện các công việc khác theo nhiệm vụ của Ban tuân thủ luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty.

Đại hội thảo luận : Về các nội dung do trường Ban kiểm soát báo cáo.

Biểu quyết thông qua nội dung : **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020; PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021**

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết 17.361.654 cổ phần, trong đó:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **Đồng ý**: 17.361.654 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tổng số biểu quyết **Không đồng ý** : Không có
- Tổng số biểu quyết **Không có ý kiến** : Không có
- Kết quả : Thông qua.

NỘI DUNG 3. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020; BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN; KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021; KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2021; KẾ HOẠCH ĐỀ TÀI, SẢN PHẨM MỚI NĂM 2021

Ông Nguyễn Tiến Hùng – Tổng giám đốc Công ty báo cáo :

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020 (ĐHĐCĐ đã thông qua)	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ TH/KH (%)	So sánh năm 2019	
						Thực hiện 2019	TH2020/2019 (%)
1	Tổng doanh thu hợp nhất gồm các doanh thu: - BH và CCDV - Hoạt động TC - Thu nhập khác	Đồng	1.732.000.000.000	1.207.855.636.617	69,74%	1.196.936.130.250	101%
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Đồng	21.600.000.000	18.063.410.157	83,6%	17.793.151.949	100,45%
3	Tỷ suất LNST/VCSH	%	6,66	5,50	82,58%	5,5%	100%
4	Cổ tức	%	15%	5%	33,3%	5%	100%
5	Thu nhập bình quân Người/tháng	Đồng	12.191.666	11.429.339	93,7%	10.721.128	106,6%
6	Quỹ tiền lương	đồng	73.150.000.000	53.900.760.513	73,7%	56.478.900.872	95,43%
7	Lao động bình quân	Người	500	393	78,6%	439	89,5%

2. Thời gian thanh toán cổ tức : Thực hiện đúng theo quy định trả cổ tức tại điều 135 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 “ *Cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc hợp ĐHĐCĐ thường niên*”. Giao cho Hội đồng Quản trị công ty triển khai thanh toán cổ tức vào thời gian thích hợp đảm bảo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp 2020.

3. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính năm 2020 hợp nhất đã được kiểm toán độc lập và đã được công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Ông Nguyễn Tiến Hùng trình bày các nội dung trong Bảng cân đối kế toán hợp nhất, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và phân tích một số nội dung liên quan trong Báo cáo Tài chính hợp nhất kết thúc vào 31/12/2020.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021; Kế hoạch đầu tư năm 2021; Kế hoạch đề tài, sản phẩm mới năm 2021.

4.1 . Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021
1	Tổng doanh thu (Hợp nhất BCTC)	Đồng	1.335.762.000.000
2	Doanh thu ngoài VNPT	Đồng	645.672.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế (Hợp nhất BCTC)	Đồng	20.352.000.000
4	Tỷ suất LNST/VCSH		
	Tỷ suất LNST/VCSH (Vốn CSH theo BCTC)	%	6%
	Tỷ suất LNST/VCSH (VNPT tính vốn CSH = 230.341 triệu đồng)	%	8.83%
5	Cổ tức trả bằng tiền mặt	%	5%
6	Thu nhập bình quân người/tháng	Đồng	12.200.000
7	Quỹ tiền lương	Đồng	73.200.000.000
8	Lao động bình quân	Người	500
9	Trích quỹ Ban quản lý điều hành công ty và chi trách nhiệm Người đại diện theo pháp luật cho năm 2021 sẽ căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD năm 2021, Hội đồng quản trị trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét, thông qua.		

4.2 Ủy quyền cho HĐQT Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu Điện thẩm định các dự án đầu tư mua sắm, sửa chữa, thực hiện các đề tài nghiên cứu để chỉ đạo Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu Điện triển khai thực hiện, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và hiệu quả đầu tư vốn nhằm hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được ĐHCĐ giao.

4.2.1 Kế hoạch đầu tư năm 2021

	Hạng mục đầu tư	Địa điểm đầu tư	Ước chi phí thực hiện /Khái toán (VND)	Nguồn vốn thực hiện
I	TỔNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2021		33.880.000.000	
II	Kế hoạch đầu tư chuyển tiếp từ năm 2020 sang năm 2021:		21.000.000.000	
1	Xây dựng Nhà làm việc của Chi nhánh miền Nam Công ty cổ phần Thiết bị Bru điện.	CNMN	20.000.000.000	Tự có, đi vay, huy động và các nguồn khác theo quy định của pháp luật
2	Máy ép phun	NM4	1.000.000.000	
III	Kế hoạch đầu tư năm 2021:		12.880.000.000	
1	Lance thu dây chuyên 90	NM3	170.000.000	Tự có, đi vay, huy động và các nguồn khác theo quy định của pháp luật
2	Lance thả dây chuyên 90	NM3	170.000.000	
3	Xe nâng 2 tấn	NM3	260.000.000	
4	Hệ thống làm lạnh tập trung CQ	NM3	80.000.000	
5	Dây chuyên bọc 90	NM3	120.000.000	
6	Chi phí sửa chữa thường xuyên (Phân xưởng cấp quang)	NM3	480.000.000	
7	Sửa chữa dây chuyên ống lồng	NM4	200.000.000	
8	Sửa chữa dây chuyên máy bọc cáp 120	NM4	300.000.000	
9	Sửa chữa hệ thống thoát nước, máng nước xung quanh Xưởng 1	NM4	500.000.000	Tự có, đi vay, huy động và các nguồn khác theo quy định của pháp luật
10	Sửa chữa hệ thống thoát nước, máng nước xung quanh Xưởng 2	NM4	700.000.000	

11	Đầu tư mua sắm dây chuyền thiết bị sản xuất và đo kiểm Accu/Battery Lithium, gồm : + 02 máy hàn + 02 máy nạp xả + Thiết Bị đo	PDE	4.600.000.000
12	Đầu tư mua sắm thiết bị lắp ráp và đo kiểm inverter + Tấm solar cho giai đoạn 1 (2021 – 2022)	PDE	1.800.000.000
13	Sửa chữa lớn định kỳ các máy móc thiết bị tại khu vực Vsip	VSIP	3.500.000.000

4.2.2 Kế hoạch đề tài, sản phẩm mới năm 2021

STT	Tên sản phẩm mới	Thời gian triển khai
1	Cột tích hợp antena 5G thông minh	2021
2	Tủ treo dạng nhỏ	2021
3	Mãng xông quang 48-96	2021
4	Mãng xông quang 06-24	2021
5	Tủ điện hạ thế	2021
6	Tủ nguồn AC/DC cho Remote site (BTS)	2020 - 2021
7	Thiết bị DAS dùng cho các tòa nhà	2020 - 2021
8	Thiết bị đầu cuối wifi VNPT	2021
9	Các sản phẩm công nghệ thông tin (IOC,camera..)	2021
10	Cáp cống mini (Micro duct - LT1.45mm)	Quý I-2021
11	Sợi quang G.652 từ phôi TQ	Quý III-2021
12	Cải tiến hoàn thiện vỏ tủ trạm out door	Quý I-2021
13	Cải tiến hoàn thiện tủ Shelter mini KT 1.000 *1.100 *2.120 mm	Quý I-2021

Đại hội thảo luận : Đại hội thảo luận về các nội dung do Tổng giám đốc công ty báo cáo.

Biểu quyết thông qua nội dung : BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020; BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN; KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021; KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2021; KẾ HOẠCH ĐỀ TÀI, SẢN PHẨM MỚI NĂM 2021

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết **17.361.654** cổ phần, trong đó:
- Tổng số cổ phần biểu quyết **Đồng ý: 17.361.654** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tổng số biểu quyết **Không đồng ý** : Không có
- Tổng số biểu quyết **Không có ý kiến** : Không có
- Kết quả : Thông qua.

NỘI DUNG 4. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020; THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020; PHƯƠNG ÁN THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

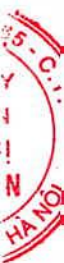
Ông Nguyễn Tiến Hùng – Tổng giám đốc Công ty báo cáo :

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất Công ty	19.133.620.527
1.1	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	1.070.210.370
2	Tổng lợi nhuận sau thuế toàn công ty	18.063.410.157
3	Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020	
3.1	Trả cổ tức 5% bằng tiền	9.715.003.000
3.2	Thù lao HĐQT & BKS năm 2020	306.812.000
3.3	Trích Quỹ khen thưởng 10%	1.806.341.015
3.4	Trích Quỹ phúc lợi 10%	1.806.341.015
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	4.428.913.127

2. Thù lao HĐQT và BKS năm 2020

Tổng thù lao của HĐQT & BKS được tính toán như sau :



TT	Đơn vị	Thù lao kế hoạch HDQT & BKS đã được ĐHCĐ 2020 phê duyệt (đồng)	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch của lợi nhuận sau thuế năm 2020(đồng)	Thù lao năm 2020 được hưởng (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (3) * (4)
1	Hội đồng quản trị	283.600.000	83.6%	237.089.600
2	Ban kiểm soát	83.400.000	83.6%	69.722.400
	Cộng	367.000.000		306.812.000

Thù lao năm 2020 của HDQT & BKS quyết toán từng thành viên theo nguyên tắc như sau:

(a) Căn cứ vào nhiệm vụ thực tế thực hiện của từng thành viên và mức độ đóng góp vào sự hoàn thành kế hoạch của Công ty.

(b) Sau khi thu lại số tiền đã chi vượt năm 2019, số còn lại (nếu có) ủy quyền cho Chủ tịch HDQT tính toán và phân bổ cho từng thành viên trên cơ sở nội dung (a) nêu trên.

3. Phương án thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021.

Căn cứ xây dựng:

- Chính phủ đã ban hành nghị định 90/2019/NĐ-CP về việc tăng lương tối thiểu vùng từ ngày 01/01/2020.

- Công ty đã xây dựng kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và mức lương bình quân năm.

Phương án thù lao HDQT và BKS năm 2021 dự kiến thông qua bằng 1,7% (x) lợi nhuận sau thuế (số kế hoạch) của năm 2021 :

Stt	Đơn vị	Đơn vị tính	Thù lao năm 2021 = 1,7% (x) LNST KH (LNST KH = 20,352 tỷ đồng)
1	Hội đồng quản trị	Đồng	258.493.793
2	Ban kiểm soát	Đồng	87.490.207
	Tổng cộng	Đồng	345.984.000

Quyết toán:

- Trường hợp hoàn thành (bằng kế hoạch giao) chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2021 thì thù lao HDQT và BKS là : 345.984.000 đồng.
- Thù lao HDQT trong trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 01% (một phần trăm) lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch thì được tăng tối đa 02% (hai phần trăm); Tổng quỹ thù lao của HDQT và BKS tối đa không quá 20% mức tiền

lương thực hiện của Người quản lý chuyên trách năm 2021 (bao gồm thành viên chuyên trách HĐQT, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, thành viên ban kiểm soát chuyên trách).

- Thù lao HĐQT trong trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện nhỏ hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch thì giảm 01% so với mức hoàn thành kế hoạch.

Trong trường hợp Công ty lỗ: Không chi thù lao.

Đại hội thảo luận : Đại hội thảo luận về các nội dung do Tổng giám đốc công ty báo cáo.

Biểu quyết thông qua nội dung : **PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020; THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020; PHƯƠNG ÁN THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021.**

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết **17.361.654** cổ phần, trong đó:
- Tổng số cổ phần biểu quyết **Đồng ý: 17.361.654** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tổng số biểu quyết **Không đồng ý** : Không có
- Tổng số biểu quyết **Không có ý kiến** : Không có
- Kết quả : Thông qua.

NỘI DUNG 5. BỔ SUNG SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP VÀO HĐQT; BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Chủ tọa báo cáo về sự cần thiết bổ sung thành viên độc lập vào HĐQT Công ty, xin ý kiến cổ đông về số lượng bổ sung theo quy định của Pháp luật và theo Điều lệ Công ty. Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021 đã công bố thông tin trên trang Website Công ty về thông báo để các cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử để ĐHĐCĐ thường niên bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT cho nhiệm kỳ 2020 -2024.

Tại thời điểm chốt danh sách ứng viên vào lúc 16h30 ngày 03/03/2021 có hai ứng viên được cổ đông/nhóm cổ đông giới thiệu là :

- + Ông Phạm Cảnh Huy
- + Bà Nguyễn Lưu Ly



5.1 BỔ SUNG SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Theo quy định tại Điều lệ Công ty tại Khoản 1 Điều 28 : *Số lượng thành viên HĐQT từ 5 đến 7 người. Cơ cấu của HĐQT cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về Pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty và có xét cả yếu tố về giới. Nhiệm kỳ của HĐQT không quá năm (5) năm và có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT phải độc lập/không điều hành.*

- Theo quy định của thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 có hiệu lực từ 15/02/2021 với số lượng thành viên HĐQT là 6 – 8 thành viên cần có 02 thành viên độc lập.

Vì vậy đề nghị các cổ đông cho ý kiến về số lượng bổ sung thành viên độc lập HĐQT.

Đại hội thảo luận : Đại hội thảo luận về các nội dung số lượng thành viên độc lập bổ sung cho HĐQT nhiệm kỳ 2020 -2024 do Chủ tọa Đại hội báo cáo.

- **Cổ đông mã số 0675 có ý kiến** : “*Theo quy định của Điều lệ Công ty số lượng thành viên HĐQT là 05 – 07 thành viên. Theo quy định của thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 có hiệu lực từ 15/02/2021 với công ty niêm yết có số lượng thành viên HĐQT từ 06 – 08 thành viên cần có 02 thành viên độc lập. Tuy nhiên thông tư mới ban hành và có hiệu lực từ 15/02/2021, đến hôm nay 06/03/2021 POSTEF đã Đại hội, trong thời gian rất ngắn nhưng POSTEF phải tuân thủ rất nhiều quy định của một Công ty Đại chúng niêm yết trên sàn để tổ chức Đại hội. Vậy nên tôi đề nghị bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT lần này, vừa đảm bảo quy định Điều lệ Công ty, vừa chấp hành những quy định mới của Pháp luật. Những nội dung chưa hoàn chỉnh Công ty sẽ hoàn chỉnh dần sau”*
- Sau khi nghe ý kiến của cổ đông mã số 0675 và qua nghiên cứu Điều lệ cũng như quy định hiện hành của Pháp luật, Bà Nguyễn Lưu Ly xin rút ứng viên.
- Vì vậy tại Đại hội chỉ còn một ứng viên để bầu vào HĐQT với tư cách là thành viên độc lập đó là ông Phạm Cảnh Huy.

Biểu quyết thông qua nội dung : **BỔ SUNG MỘT THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết **17.361.654** cổ phần, trong đó:
- Tổng số cổ phần biểu quyết **Đồng ý**: **17.361.654** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tổng số biểu quyết **Không đồng ý** : Không có

- Tổng số biểu quyết **Không có ý kiến** : Không có
- Kết quả : Thông qua.

5.2 BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Nội dung đề cử, ứng cử, bầu cử đã được thông báo trên Website Công ty cũng như tại các quy định về dự thảo quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử đã đăng tải trên trang website của Công ty, trong đó nêu rõ tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục tiến hành nộp hồ sơ về Công ty.

Lý lịch của ứng viên có trong tài liệu của các cổ đông. Chủ tọa Đại hội một lần nữa đọc lý lịch của ứng viên Phạm Cảnh Huy cho toàn Đại hội nghe để Đại hội thảo luận xem xét.

Đại hội thảo luận : Đại hội thảo luận về nội dung bầu thành viên độc lập vào HĐQT bổ sung cho HĐQT nhiệm kỳ 2020 -2024 do Chủ tọa Đại hội báo cáo và tiến hành bỏ phiếu bầu.

Kết quả bầu cử cho ứng viên Phạm Cảnh Huy

- Tổng số quyền tham gia bầu: **17.361.654** quyền. Tổng số quyền bầu hợp lệ: **17.361.654** quyền tương ứng 100% tổng số quyền tham gia bầu.
- Tổng số quyền bầu không hợp lệ: 0 quyền, tương ứng 0% tổng số quyền tham gia bầu.

Stt	Họ và tên	Số quyền được bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1	Phạm Cảnh Huy	17.361.654	100%	Trúng cử

NỘI DUNG 6. BỔ SUNG NGÀNH NGHỀ TRÊN GIẤY ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

Chủ tọa cuộc họp trình bày :Thực hiện chủ trương của Chính phủ về phát triển năng lượng tái tạo do nguồn năng lượng trên toàn cầu cũng như trong nước ta dần dần cạn kiệt, trong đó Chính phủ có chính sách khuyến khích về phát triển Điện mặt trời, điện gió. Công ty có chủ trương thực hiện sản xuất và kinh doanh điện mặt trời, điện gió một mặt tận dụng các mái nhà xưởng để sản xuất điện cung cấp cho sản xuất, phần dư thừa bán cho điện lực. Mặt khác công ty có đầy đủ năng lực để thực hiện việc lắp đặt và kinh doanh thiết bị điện mặt trời. Bởi vậy công ty cần thiết bổ sung ngành nghề kinh doanh trên giấy đăng ký doanh nghiệp.

Bổ sung ngành nghề kinh doanh sau:



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Diễn giải (Hay lý do sửa đổi)
	Lắp đặt hệ thống điện	4321	Để thực hiện sản xuất và kinh doanh điện mặt trời, điện gió.
	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299	
	Sản xuất điện	3511	
	Chi tiết : Sản xuất điện mặt trời, điện gió		
	Truyền tải và phân phối điện	3512	

Đại hội thảo luận : Đại hội thảo luận về các nội dung do Chủ tọa Đại hội báo cáo.

Biểu quyết thông qua nội dung : BỔ SUNG NGÀNH NGHỀ TRÊN GIẤY ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết **17.361.654** cổ phần, trong đó:
- Tổng số cổ phần biểu quyết **Đồng ý: 17.361.654** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tổng số biểu quyết **Không đồng ý** : Không có
- Tổng số biểu quyết **Không có ý kiến** : Không có
- Kết quả : Thông qua.

NỘI DUNG 7. PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN DỰ ÁN NHÀ MÁY SẢN XUẤT SỢI THỦY TINH DÙNG CHO THÔNG TIN QUANG

Chủ tọa cuộc họp trình Đại hội xem xét, phê duyệt quyết toán tổng mức đầu tư và thời gian thực hiện dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất sợi thủy tinh dùng cho thông tin quang” .

Năm 2019, Nhà máy sản xuất sợi thủy tinh dùng cho thông tin quang đã đi vào hoạt động. Hiện nay Công ty đã hoàn thiện thủ tục quyết toán dự án, kính đề nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 phê duyệt quyết toán các nội dung như sau:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Nội dung đã được phê duyệt trong đầu tư tại ĐHĐCĐ thường niên các năm trước	Đề nghị được phê duyệt quyết toán tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
1	Quy mô dự án			
1.1	Tổng diện tích xây dựng	m2	2.500	2.500
1.2	Địa điểm		Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại VSIP Bắc ninh, thị xã Từ sơn, tỉnh Bắc ninh	Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại VSIP Bắc ninh, thị xã Từ sơn, tỉnh Bắc ninh
2	Tổng mức đầu tư cho toàn bộ dự án (bao gồm thuế, phí, lệ phí các loại)	Đồng	373.416.025.248	368.459.794.742
3	Tổng công suất thiết kế	Triệu km/năm	3,2	3,2
4	Thời gian thực hiện dự án	tháng	30	30
5	Nguồn vốn		30% chủ sở hữu 70% vốn vay	48,4% vốn khác 51,6% vốn vay
6	Hình thức quản lý, triển khai thực hiện, vận hành dự án		Chủ đầu tư trực tiếp quản lý đầu tư xây dựng công trình và triển khai, thực hiện vận hành dự án hoặc ký hợp đồng thuê đơn vị tư vấn có đủ thẩm quyền quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và vận hành theo các quy định hiện hành.	Chủ đầu tư trực tiếp quản lý đầu tư xây dựng công trình và triển khai, thực hiện vận hành dự án hoặc ký hợp đồng thuê đơn vị tư vấn có đủ thẩm quyền quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và vận hành theo các quy định hiện hành

Đại hội thảo luận : Đại hội thảo luận về các nội dung do Chủ tọa Đại hội báo cáo.

Biểu quyết thông qua nội dung : **PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN DỰ ÁN NHÀ MÁY SẢN XUẤT SỢI THỦY TINH DÙNG CHO THÔNG TIN QUANG**

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết 17.361.654 cổ phần, trong đó:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **Đồng ý**: 15.418.814 cổ phần, chiếm **88,81%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tổng số biểu quyết **Không đồng ý** : Không có
- Tổng số biểu quyết **Không có ý kiến** : 1.942.840, chiếm **11,19%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Kết quả : Thông qua.

NỘI DUNG 8. TẠM DỪNG CHUYỂN NHƯỢNG DỰ ÁN: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐA CHỨC NĂNG POSTEF TẠI 61 TRẦN PHÚ, BA ĐÌNH, HÀ NỘI

Chủ tọa cuộc họp báo cáo : Theo ý kiến của cổ đông lớn là tập đoàn VNPT (Chiếm tỷ lệ 49,996% tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết) về việc tạm dừng chuyển nhượng : Dự án đầu tư xây dựng công trình đa chức năng Postef tại 61 Trần Phú, Ba đình, Hà nội.

Chủ tọa phân tích thêm do việc chuyển nhượng dự án hiện nay gặp nhiều vấn đề rủi ro nên cần có thời gian xem xét kỹ trước khi tiến hành.

HĐQT trình ĐHĐCĐ Thường niên năm 2021 để biểu quyết thông qua nội dung này.

Đại hội thảo luận : Đại hội thảo luận về các nội dung do Chủ tọa Đại hội báo cáo.

- **Ý kiến cổ đông mã số 2303** : Về dự án đầu tư xây dựng tại 61 Trần Phú, đề nghị nói rõ lý do tạm dừng chuyển nhượng; Xây dựng; đặt hướng giải quyết các vấn đề vướng mắc
- **Chủ tọa trả lời** : Về dự án tại 61 Trần Phú công ty sẽ làm việc với Ủy Ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp mới có đủ thông tin để trả lời cho cổ đông.
- **Ý kiến cổ đông mã số 2297** : Việc không tăng vốn được, chuyển nhượng không chuyển nhượng được, vậy đề nghị VNPT xem xét và cho ý kiến về tính rủi ro khi chuyển nhượng. ĐHĐCĐ đã thông qua các năm trước các nội dung này và ĐHĐCĐ là cơ quan quản lý cao nhất của Doanh nghiệp nên tôi đề nghị xem xét lại việc tạm ngừng này.
- **Chủ tọa trả lời** : Để đảm bảo tính pháp lý tốt và có khả năng khả thi thì cần đợi thời gian để xem xét.

5088
 ĐỒNG
 CỔ PHẦN
 HIỆT
 TƯ D
 NH - T

Biểu quyết thông qua nội dung : TẠM DỪNG CHUYỂN NHƯỢNG DỰ ÁN: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐA CHỨC NĂNG POSTEF TẠI 61 TRẦN PHÚ, BA ĐÌNH, HÀ NỘI

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết **17.361.654** cổ phần, trong đó:
- Tổng số cổ phần biểu quyết **Đồng ý: 16.294.685** cổ phần, chiếm **93,85%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tổng số biểu quyết **Không đồng ý : 1.066.969** cổ phần, chiếm **6,15%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tổng số biểu quyết **Không có ý kiến** : Không có
- Kết quả : Thông qua.

NỘI DUNG 9. TẠM DỪNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỰ ÁN: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐA CHỨC NĂNG POSTEF TẠI 61 TRẦN PHÚ, BA ĐÌNH, HÀ NỘI.

Chủ tọa cuộc họp báo cáo : Theo ý kiến của cổ đông lớn là tập đoàn VNPT (Chiếm tỷ lệ 49,996% tổng số cổ phần có quyền tham gia biểu quyết) về việc tạm dừng triển khai thực hiện : Dự án đầu tư xây dựng công trình đa chức năng Postef tại 61 Trần Phú, Ba đình, Hà nội.

HDQT trình ĐHĐCĐ Thường niên năm 2021 để biểu quyết thông qua nội dung này.

Đại hội thảo luận : Đại hội thảo luận về các nội dung do Chủ tọa Đại hội báo cáo.

- **Ý kiến cổ đông mã số 2298** : Về vấn đề tạm dừng dự án 61 Trần Phú, trước hết tôi đồng ý với ý kiến của cổ đông mã số 2297 về vấn đề chuyển nhượng dự án; Về tạm dừng triển khai thực hiện dự án cổ đông đề nghị người đại diện vốn VNPT xem xét lại việc tạm ngừng vì đã thông qua ĐHĐCĐ năm trước.
- **Chủ tọa trả lời** : POSTEF và VNPT cần làm việc với Ủy Ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp mới có đủ thông tin để trả lời cho cổ đông.

Biểu quyết thông qua nội dung: TẠM DỪNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỰ ÁN: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐA CHỨC NĂNG POSTEF TẠI 61 TRẦN PHÚ, BA ĐÌNH, HÀ NỘI.



Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết **17.361.654** cổ phần, trong đó:
- Tổng số cổ phần biểu quyết **Đồng ý : 9.754.288** cổ phần, chiếm **56,18%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết. Trong đó số cổ phần bỏ phiếu đồng ý cho phần vốn của VNPT là **9.714.200** cổ phần (100% vốn của VNPT), số còn lại là **40.088** cổ phần là của các cổ đông khác.
- Tổng số biểu quyết **Không đồng ý: 7.607.366** cổ phần, chiếm **43,82%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tổng số biểu quyết **Không có ý kiến** : Không có
- Kết quả : Không thông qua (Theo quy định tại Khoản 1, Điều 148, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14)

NỘI DUNG 10. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ LỰA CHỌN TỔ CHỨC KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP ĐỂ KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2021 CỦA CÔNG TY

Chủ tọa cuộc họp báo cáo: Căn cứ vào điều kiện và tiêu chuẩn của các công ty kiểm toán để thực hiện việc kiểm toán doanh nghiệp niêm yết trên sàn. Để thuận lợi cho công tác điều hành, Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị thống nhất đề xuất phương án như sau:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong bốn các công ty kiểm toán dưới đây thực hiện việc kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2021 và soát xét Báo cáo tài chính quý, sáu tháng.

1. Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 1, Lê Phụng Hiểu, quận Hoàn Kiếm, tp Hà Nội

Điện thoại: 024.3. 8241990

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC – Chi nhánh tại Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 6, toà nhà Việt Á, Số 9, phố Duy Tân, tp Hà Nội

Điện thoại: 024.3. 2242403/024.6. 6666369

3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 12A, Toàn nhà Vinaconex, Số 34, Láng Hạ, quận Đống Đa, tp Hà Nội

Điện thoại: 024.6. 2883568/024.6. 2885678

4. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C

Địa chỉ: 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại : 84 – 28 35.472.972

Đại hội thảo luận : Đại hội thảo luận về các nội dung do Chủ tọa Đại hội báo cáo.

Biểu quyết thông qua nội dung : ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ LỰA CHỌN TỔ CHỨC KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP ĐỂ KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2021 CỦA CÔNG TY

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết **17.361.654** cổ phần, trong đó:
- Tổng số cổ phần biểu quyết **Đồng ý: 17.361.654** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tổng số biểu quyết **Không đồng ý** : Không có
- Tổng số biểu quyết **Không có ý kiến** : Không có
- Kết quả : Thông qua.

THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Thừa uỷ quyền của Đoàn chủ tịch, Ban thư ký trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện.

Sau khi nghe Ban thư ký trình bày toàn văn dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty tại Đại hội, Đoàn chủ tịch đã lấy biểu quyết của Đại hội bằng hình thức giơ tay.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Toàn thể Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã nhất trí 100% những nội dung ghi trong biên bản này.

Biên bản này được lập thành 10 bản gốc.



Biên bản có 40 trang được lập xong lúc 12h48 cùng ngày ngay khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện bẻ mạc.

Hà nội, ngày 08 tháng 3 năm 2021

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2021**

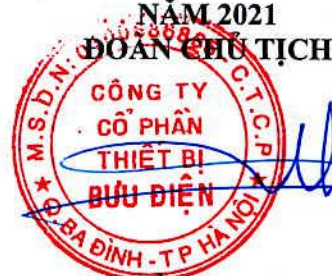
BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



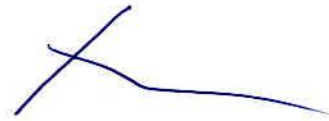
Nguyễn Thị Minh



Phạm Cao Thắng



Trần Hải Vân



Nguyễn Tiến Hùng



Lê Huy Đồng

